

Số: 233/2023/QĐST-
HNGĐ

Châu Đốc, ngày 30 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 300/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Quách Thị Cẩm N, sinh năm 1992; địa chỉ: đường V, tổ F, khóm C, phường V, thành phố C, An Giang;

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1987; địa chỉ: đường V, tổ F, khóm C, phường V, thành phố C, An Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Quách Thị Cẩm N, sinh năm 1992 và ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1987 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Quách Thị Cẩm N được nuôi dạy con chung tên Nguyễn Ngọc Tuyết T, sinh ngày 18/02/2019, ông Nguyễn Văn L1 được nuôi dạy con chung tên Nguyễn Chí B, sinh ngày 07/7/2013. Bà N và ông L1 không phải cấp dưỡng qua lại nuôi con chung.

Bà Quách Thị Cẩm N và ông Nguyễn Văn L1 cùng các thành viên gia đình

(nếu có) không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Quách Thị Cẩm N và ông Nguyễn Văn L1 thống nhất khai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Bà Quách Thị Cẩm N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003527 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Châu Đốc. Bà Quách Thị Cẩm N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Ông Nguyễn Văn L1 không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 127, ngày 30/7/2013 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện A, An Giang cấp không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện Kiểm sát TPCĐ;
- Thi hành án dân sự TPCĐ;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Ngọc Hà